

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2025/HS-ST

Ngày: 23-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đậu Thị Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tống Văn Tâm;

Ông Nguyễn Văn Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Minh Trường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nhâm Hoàng Long - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự thụ lý số: 88/2025/TLST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Minh K, sinh năm 1997, tại tỉnh Gia Lai; Số CCCD: 064097008685; nơi cư trú: Tổ Dân phố A, xã C, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn M (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ tên Cao Thuý D và 01 người con sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960 (Đã chết);

Người đại diện hợp pháp của ông Đ:

- Bà Mai Thị D, sinh năm 1957; nơi cư trú: Thôn A, xã C, tỉnh Lâm Đồng (Là vợ). Có yêu cầu xét xử vắng mặt

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1981; nơi cư trú: Tổ A, khu phố B, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh (Là con ruột);

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1994; (Là con ruột);

- Bà Nguyễn Thị Kim T1, sinh năm 2001 (Là con ruột);

- Ông Nguyễn Anh T2, sinh năm 1990 (Là con ruột);

Cùng cư trú: Thôn A, xã C, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của bà Mai Thị D, ông Nguyễn Văn N, ông Nguyễn Văn L, bà Nguyễn Thị Kim T1: Ông Nguyễn Anh T2, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn A, xã C, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Bị đơn dân sự: Bà Nguyễn Thị Thu T3, sinh năm 1973; nơi cư trú: Tổ A, phường P, tỉnh Gia Lai. Có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Đinh Thanh T4, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn M, xã G, tỉnh Ninh Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Minh K có giấy phép lái xe hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Gia Lai cấp ngày 03/6/2021 có thời hạn đến ngày 03/6/2026.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 01/10/2024, Đinh Thanh T4 điều khiển xe ô tô tải biển số 81H – 030.44 đi cùng Trần Minh K chở hàng đi từ thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai đến phường Tân Phước Khánh, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh) để giao hàng. Khi T4 điều khiển xe đi đến khu vực huyện Đăk R’Lấp, tỉnh Đăk Nông (nay là tỉnh Lâm Đồng) thì đổi cho K điều khiển xe tiếp tục đi giao hàng còn T4 nằm ngủ trên ghế phụ của xe. Đến khoảng 05 giờ 00 ngày 02/10/2024, K điều khiển xe đi đến đoạn đường Nguyễn Khuyến theo hướng từ Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp ra Nhà thờ Bến Sắn thuộc phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (nay là phường Tân Hiệp, thành phố Hồ Chí Minh), lúc này phía trước xe của K điều khiển có 01 chiếc xe tải đang chạy phía trước nên K điều khiển xe sang phần đường bên trái để vượt xe tải phía trước. Khi K điều khiển xe sang phần đường bên trái do thiếu chú ý quan sát nên đã va chạm với xe mô tô biển số 94F6 – 9363 do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại. Sau tai nạn, ông Đ bị thương tích nặng và tử vong tại chỗ.

Vụ tai nạn giao thông được người dân trình báo đến Công an phường Tân Hiệp. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường Tân Hiệp báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và tạm giữ đồ vật liên quan.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là đoạn đường thẳng, mặt đường được trải nhựa, chiều rộng mặt đường là 7,0m. Có vị trí hư hỏng kích thước (2,3m x 1,9m) giữa mặt đường. Lấy mép lề đường bên phải theo hướng từ Nhà thờ Bến Sắn về hướng Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp làm mép đường chuẩn cho vụ tai nạn giao thông. Chọn trụ điện số 42 nằm trong lề phải, theo hướng từ Nhà thờ Bến Sắn về hướng Ủy ban nhân dân phường Tân Hiệp làm điểm mốc cho vụ tai nạn giao thông.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô biển số 94F6-9363: Phần đèn chiếu sáng phía trước rời khỏi xe; Gương chiếu hậu bên phải dính nhiều bùn đất, mặt gương lệch; Đầu tay nắm bên phải mài mòn kích thước 0,2cm x 1 cm; Đầu tay thắng trước mài mòn kích thước 1cm x 1 cm; Vê chắn bùn bánh trước rời khỏi xe; Phần đĩa thắng và bộ phận thắng rời khỏi vị trí ban đầu; Nhựa đèn chiếu hậu vỡ kích thước 8cm x 6cm; Vê chắn bùn bánh sau rời khỏi xe; Góc chân sau bên phải mòn đầu góc chân kích thước 2cm x 2cm; Góc chân trước bên phải phần đầu góc chân dính bùn đất; Chân thắng dính bùn đất; Phần giỏ nhựa sau xe bị gãy, kích thước 3cm x 42cm.

Xe ô tô tải biển số 81H-030.44: Gương chiếu hậu bên trái lệch mặt gương sang trái; Góc cạnh trái đầu xe tiếp giáp chân gương chiếu hậu nứt gãy nhựa kích thước 5cm x 12cm; Phần nhựa đen chân gương chiếu hậu bên trái có vết chà xước, kích thước 3cm x 4cm; Đèn chiếu sáng phía trước bên trái vỡ mặt nhựa kích thước 20cm x 38cm; Đèn tín hiệu hông trái cabin xe vỡ nhựa rời khỏi xe; Góc bên trái cản trước gãy, vỡ phần nhựa kích thước 12cm x 20cm; Góc đầu bộ bước chân bên trái tiếp giáp mép dưới cửa trái bị vỡ kích thước 20cm x 10cm; Cua vè bánh trước bên trái gãy nhựa kích thước 5cm x 20cm; Mặt trái bánh trước lốp xe có vết hằn màu đen kích thước 4cm x 10cm; Ốc tán cố định bánh trước bên trái có vết hằn màu đen kích thước 1cm x 2cm; Đầu kim loại cản hông xe bên trái có dính chất màu trắng; có dính chất dịch phần góc cản trái.

Kết luận giám định tử thi số 4715/KLGĐTT-KTHS ngày 07/10/2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Văn Đ là do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 4869/KL-KTHS(CH) ngày 11/11/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận:

1. Dấu vết va chạm trên xe ô tô tải biển số 81H-030.44 và xe mô tô hai bánh biển số 94F6-9363:

Các dấu vết rách, trượt xước sơn màu trắng, bám dính màng màu đen ở ốp nhựa đầu bên phải cản trước, võ cùm đèn chiếu sáng bên trái, cong biến dạng cạnh trước cánh cửa bên trái, bậc lên xuống bên trái ca bin xe ô tô có chiều từ sau, trượt xước ở đầu bu lông và mặt ngoài lớp ngoài bên trái trục trước có chiều từ mặt lặn vào trục, ngược chiều quay tiến bánh xe ô tô tải phù hợp với các dấu vết trượt xước võ ốp nhựa đầu xe, búng trái, mũi về trước, ốp nhựa phuộc trước trái, bám dính chất màu trắng ở mặt trước tay lái trái, đầu trên phuộc trước trái, cong biến dạng cạnh trái vành bánh xe trước, trượt xước ốp nhựa thân xe trái, đầu ngoài gác chân sau trái xe mô tô, các dấu vết này có chiều từ trước về sau.

2. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô tải biển số 81H-030.44 với xe mô tô hai bánh biển số 94F6-9363 được hình thành theo cơ chế va chạm giữa góc bên trái đầu xe ô tô với mặt bên trái xe mô tô hai bánh theo hướng ngược chiều (như mục 1, phần V) tạo ra các dấu vết trên hai xe.

3. Dấu vết va chạm trên mặt đường giữa xe ô tô tải biển số 81H-030.44 và xe mô tô hai bánh biển số 94F6-9363 nằm ở khu vực các mảnh vỡ và nón màu đen rơi trên mặt đường (bên trái xe ô tô) phía trước vị trí tử thi kí hiệu số (3) như trên Sơ đồ hiện trường.

4. Không đủ cơ sở xác định tốc độ của xe ô tô tải biển số 81H-030.44 và xe mô tô hai bánh biển số 94F6-9363 khi tham gia giao thông tại thời điểm tai nạn.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 121/KL-HĐĐGTS ngày 2/5/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự thành phố Tân Uyên, kết luận: Xe mô tô biển số 94F6-9363 bị thiệt hại sau tai nạn là 868.000 đồng.

Đối với xe mô tô biển số 94F6 – 9363. Quá trình điều tra xác định, ông Tạ Quốc L đứng tên chủ sở hữu. Ông L đã bán lại xe mô tô này cho một người không rõ lai lịch nhưng không làm thủ tục sang tên. Xe mô tô này ông Nguyễn Văn Đ mua lại của một người không rõ lai lịch, khi mua không làm thủ tục sang tên. Ngày 24/02/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 703 trả lại xe mô tô này cho ông Nguyễn Anh T2 là đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Đ.

Đối với xe ô tô tải biển số 81H – 030.44. Quá trình điều tra xác định, bà Nguyễn Thị Thu T3 đứng tên chủ sở hữu. Ngày 01/10/2024, bà T3 giao xe ô tô tải biển số 81H – 030.44 cho Đinh Thanh T4 và Trần Minh K điều khiển để đi giao hàng thì xảy ra tai nạn. Ngày 22/10/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử lý tài sản số 3425 trả lại xe ô tô tải này cho ông Đinh Thanh T4 là đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Thu T3. Ngoài ra bà T3 không có yêu cầu gì thêm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Minh K đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 270.000.000 đồng. Ông T2 không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Trần Minh K.

Bản Cáo trạng số 76/CT-VKS-KV17 ngày 10/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Trần Minh K về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

+ Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Minh K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

+ Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Trần Minh K 01 Giấy phép lái xe hạng C số 640152780524 mang tên Trần Minh K.

- Bị cáo Trần Minh K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng, không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm để trở thành công dân tốt.

- Đại diện hợp pháp của bị hại xác nhận đã nhận đủ số tiền bồi thường theo yêu cầu là 270.000.000 đồng, đã nhận lại xe mô tô biển số 94F6 – 9363, không có yêu cầu gì khác. Về trách nhiệm hình sự có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị đơn dân sự vắng mặt có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt có nội dung xác nhận đã nhận lại xe ô tô tải biển số 81H – 030.44. Không có ý kiến hay yêu cầu gì trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Minh K tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ và bản ảnh hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Do đó, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 05 giờ 00 ngày 02/10/2024, tại đoạn đường Nguyễn Khuyến thuộc khu phố Tân Bình, phường Tân Hiệp, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (Nay là phường Tân Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh), bị cáo Trần Minh K điều khiển xe ô tô tải biển số 81H – 030.44 vượt xe không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn nên góc bên trái đầu xe ô tô va chạm với mặt bên trái xe mô tô hai bánh biển số 94F6 – 9363 do ông Nguyễn Văn Đ điều khiển lưu thông đúng phần đường theo hướng ngược lại. Hậu quả, ông Nguyễn Văn Đ bị thương nặng và tử vong tại chỗ.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm 01 người chết. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[3] Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ nhưng không nghiêm chỉnh chấp hành. Việc thiếu ý thức chấp hành luật giao thông đường bộ của người tham gia giao thông là nguyên nhân chính dẫn đến nhiều vụ tai nạn nghiêm trọng, ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe của nạn nhân. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, tước đi mạng sống của người khác. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Bị cáo hiện là lao động chính trong gia đình, từng tham gia nghĩa vụ Công an tại Công an tỉnh Gia Lai là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8] Lời đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa có căn cứ, đúng luật, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; hiện nay bị cáo là lao động chính trong gia đình (Có xác nhận của chính quyền địa phương), bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự; hướng dẫn của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, cho bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo ở địa phương.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 270.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu thêm khoản tiền nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe nên trả lại cho bị cáo giấy phép lái xe hạng C.

[11] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội và bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Trần Minh K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao

Xử phạt bị cáo Trần Minh K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án (23/9/2025).

Giao bị cáo Trần Minh K cho Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh Gia Lai để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. *Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:* Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại cho bị cáo Trần Minh K 01 Giấy phép lái xe hạng C số 640152780524 mang tên Trần Minh K.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/9/2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. *Về án phí sơ thẩm:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Trần Minh K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã C, tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu Văn thư, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đậu Thị Loan

Đề xuất của Thẩm phán: Xử phạt bị cáo Trần Minh K 09 tháng đến 01 năm
tù.

Ý KIẾN CỦA LÃNH ĐẠO PHỤ TRÁCH ÁN HÌNH SỰ

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ý KIẾN CỦA CHÁNH ÁN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....